GIÁO ÁN

GIÁO VIÊN : NGUYỄN THỊ HIỀN

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 40

**TỪ TRÁI NGHĨA**

**1. Mục tiêu cần đạt:** Giúp học sinh:

*1.1. Kiến thức:*

- Nắm được khái niệm từ trái nghĩa.

- Thấy được tác dụng của việc sử dụng các cặp từ trái nghĩa.

*1.2. Kĩ năng:*

\* Kĩ năng bài học:

- Nhận biết từ trái nghĩa trong văn bản.

- Sử dụng từ trái nghĩa phù hợp với ngữ cảnh.

\* Kĩ năng sống: ra quyết định, lựa chọn cách sử dụng từ trái nghĩa phù hợp với thực tiễn giao tiếp của bản thân.

- Giao tiếp, trình bày suy nghĩ ý tưởng , thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân về cách sử dụng từ trái nghĩa.

*1.3. Thái độ:*

- Có ý thức chọn lựa từ trái nghĩa khi nói, viết.

**2. Chuẩn bị của GV và HS:**

Giáo viên: Soạn bài, bảng phụ, máy chiếu.

Học sinh: Soạn bài.

**3. Phương Pháp:**

- Phân tích tình huống mẫu để hiểu cách dùng các từ trái nghĩa, thực hành có hướng dẫn sử dụng từ trái nghĩa theo những tình huống cụ thể.

- Động não suy nghĩ, phân tích các VD rút ra bài học thiết thực về cách dùng từ TV đúng nghĩa và trong sáng

- Quy nạp, thảo luận, trò chơi thi.

**4. Tiến trình bài dạy- giáo dục:**

*4.1. Ổn định lớp ( 1’*).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày giảng | Lớp | HS vắng |
|  | 7C |  |

*4.2. Kiểm tra bài cũ:(4’)( GV chiếu )*

*Từ đồng nghĩa là gì ? Từ đồng nghĩa đựoc chia làm mấy loại , đó là những loại nào ? Cho ví dụ minh họa?*   
- Từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau. Một từ nhiều nghĩa có thể thuộc vào nhiều nhóm từ đồng nghĩa khác nhau.  
- Có hai loại từ đồng nghĩa : Những từ đồng nghĩa hoàn toàn ( không phân biệt nhau về sắc thái nghĩa ) và những từ đồng nghĩa không hoàn toàn ( có sắc thái nghĩa khác nhau).  
VD: Trái – quả -> Đồng nghĩa hoàn toàn.  
VD: Bỏ mạng – hi sinh- Đồng nghĩa không hoàn toàn

*4.3. Bài mới*

*Giới thiệu bài (1’): Khi đi trẻ, lúc về già*

*Giọng thơ vẫn thế, tóc đà khác bao*

*HS: Trẻ- già*

*GV : Vậy từ trẻ- già trong VD trên chính là bài học ngày hôm nay cô cùng chúng ta đi tìm hiểu đó là từ trái nghĩa , từ trái nghĩa có tác dụng và cách sử dụng như thế nà*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Hoạt động 1(11’)**  GV: *MC 2 bản dịch thơ Cảm nghĩ trong đêm thanh tĩnh, Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê .*  *yêu cầu H đọc*  ***? Tìm cặp từ trái nghĩa trong 2 bản dịch thơ?***  *HS tả lời – GV ghi lên bảng ( Chiếu )*  ***? Dựa trên cơ sở nào ta thấy rõ sự trái ngược về nghĩa của các cặp từ trên ?***  - Ngẩng đầu - cúi đầu.( Động tác )  **? *Hai hành động này có gì giống và khác nhau?***  - Giống: Đều chỉ hành động của đầu.  - Khác: Chỉ hoạt động theo hai hướng khác nhau lên và xuống.  ***? Những từ nào chỉ rõ sự khác nhau đó ? Nhận diện mối quan hệ về nghĩa của 2 từ đó ?***  - Ngẩng- cúi -> trái nghĩa nhau về hoạt động của đầu theo hướng lên xuống.  ***? Tìm những từ chỉ tuổi tác và hành động trong câu thơ thứ nhất của bài thơ “ Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê*** *”?*  - Trẻ - già  - đi - trở lại  ? *Nhận xét về nghĩa của 2 cặp từ trên? Trái nghĩa nhau dựa trên phương diện nào?*  - Trẻ>< già (về tuổi tác)  - đi>< trở lại ( về hành động chuyển rời khỏi nơi xuất phát hay quay trở lại nơi xuất phát )  ***? Xét về mặt nghĩa những cặp từ trên có chung một đặc điểm gì ?***  - Đó là những cặp từ có nghĩa trái ngược nhau dựa trên 1 cơ sở, tiêu chí nhất định. Trên cơ sở, tiêu chí đó các cặp từ trái nghĩa nằm ở hai cực đối nhau -> từ trái nghĩa.  ***? Thế nào là từ trái nghĩa?***  GV yêu cầu HS lấy 1 VD về từ trái nghĩa  VD: Béo – gầy ( Hình dảng )  - Trình bày theo kết luận .  ***GV chốt lại : Từ trái nghĩa là những từ có nghĩa trái ngược nhau dựa trên một cơ sở, một tiêu chí nhất định. Các từ trái nghĩa luôn nằm ở hai cực đối nhau.***  **? *Trong bài thơ “Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê” có cặp từ trái nghĩa : Già >< trẻ***  *? Già có nghĩa là gì ?*  - Già1 : chỉ tuổi đã cao .  ***? Tìm từ trái nghĩa với từ già trong rau già và cau già*** ?  HS: Già>< non ***( Chiếu )***  ? Qua phân tích ngữ liệu mục I và II, ta thấy từ “già” có ít nhất là mấy nghĩa ?  HS: Có ít nhất là 2 nghĩa .  ***? Qua ngữ liệu mục I và II , ta thấy từ “ già” thuộc mấy cặp từ trái nghĩa khác nhau ?***  *HS trả lời . 3 cặp từ trái nghĩa khác nhau*.  ***GV chốt từ “Già” là từ nghiều nghĩa -> có thể thuộc nhiều cặp từ trái nghĩa khác nhau***.  ***GV kết luận ghi nhớ ý 2***  GV yêu cầu HS đọc ghi nhớ .  ***Câu hỏi liên hệ***  ***? Ta thấy đặc điểm của từ trái nghĩa nêu ở phần ghi nhớ có giống từ đồng nghĩa hay không ? Có***   * Một từ nhiều nghĩa có thể thuộc vào nhóm từ đồng nghĩa khác nhau. * Một từ nhiều nghĩa có nhiều cặp từ trái nghĩa khác nhau.   ***Bài tập củng cố***  ? Lấy VD về từ trái nghĩa  HS lấy VD:  -Vóc dáng cơ thể: béo>< gầy  - Hình thức: Xấu- đẹp.  ***GV cho H làm bài tập 1 sgk/129( Trên MC) làm theo dãy bàn : mỗi dãy làm 2 phần )***  \*Tìm những từ trái nghĩa trong ca dao , tục ngữ :  Dãy 1- câu a: (Tấm ) lành- (Tấm ) rách (tính chất lành của vật ) .  Dãy 2- câu b : giàu –nghèo ( phương diện vật chất )  Dãy 3- câu c : (áo) ngắn – (quần) dài ( cơ sở chung là chiều dài)  Dãy 4- câu d : sáng- tối ; đêm –ngày ( không gian, thời gian )  .***HS các cặp từ trái nghĩa :***  ***Lành- rách; giàu- nghèo; ngắn – dài; đêm – ngày, sảng – tối*** .  ***? Tìm ví dụ về cặp từ trái nghĩa mà em biết ? Đặt câu ?***  - đêm >< ngày ( thời gian )  + mỏng >< dày ( tính chất )  + cao ><thấp (chiều cao )  **Đặt câu:** Mấy hôm nay thời tiết thật dễ chịu, ngày thì nắng dịu, đêm thì mát mẻ .  Tôi yêu vẻ hiền lành và nhân hậu ở ông lão đánh cá, nhưng tôi ghét sự tham lam độc ác của mụ vợ.  ***? Trong 2 câu sau đây mỗi câu có cặp từ trái nghĩa nào không? Vì sao? ( Máy chiếu*** )  1.Ngôi nhà to những không đẹp.  2.Khúc sông này hẹp nhưng mà sâu.  - Các cặp từ to - đẹp, hẹp - sâu không phải là những cặp từ trái nghĩa, vì giữa chúng không có cơ sở chung nào cả.  + To>< nhỏ ( kích thước )  + Đẹp >< xấu ( tính chất )  + Hẹp >< rộng ( kích thước )  + Sâu >< nông ( chiều sâu )  -***GV: Muốn xác định từ trái nghĩa ta phải đặt từ đó vào trong văn cảnh ( hoàn cảnh giao tiếp cụ thể) để xác định. Và từ trái nghĩa là những từ có nghĩa trái ngược nhau, dựa trên một cơ sở, một tiêu chí nhất định, luôn nằm ở hai cực đối nhau***.  *Để hiểu rõ hơn cô cùng các em làm BT2*  ***GV yêu cầu học sinh làm bài tập 2 theo nhóm bàn và dãy tổ***  ***\*Xác định yêu cầu bài tập: Tìm từ trái nghĩa với các từ in đậm. ( Chiếu – Đáp án)***  Nhóm 1:- Tươi :+ Cá tươi – cá ươi  + Hoa tươi – hoa héo  Nhóm 2- Yếu : + ăn yếu - ăn khoẻ  + Học lực yếu – học lực giỏi  Nhóm 3- Xấu : + chữ xấu – chữ đẹp  + Đất xấu - đất đẹp  ? Xét về trái nghĩa , từ tươi, yếu , xấu , mỗi từ có mấy nghĩa?  - HS: Mỗi từ có 2 nghĩa .  ***? Mỗi từ có mấy cặp từ trái nghĩa ?***  -HS: Mỗi từ có hai cặp từ trái nghĩa trở lên.  **GV: Vậy chúng là từ nhiều nghĩa , thuộc nhiều nhóm từ trái nghĩa khác nhau .**  ***GV yêu cầu HS tìm từ trái nghĩa với từ lành và đặt câu ?***  - Lành :  + lành >< độc ( vị thuốc )  + Lành >< dữ ( tính cách )  + Lành >< rách ( trạng thái, tính chất của áo, vải..)  - Chiếc áo vẫn còn lành mà chiếc quần đã rách.  **Hoạt động 2( 9’)**  **? Đọc lại 2 bản dịch thơ ở mục I / SGK**  ***? So sánh hai cách diễn đạt sau, cách diễn đạt nào hay hơn ? Vì sao ? ( Chiếu****)*  - Cách 1: Trẻ đi, già trở lại nhà - Cách 2 : Trẻ thì đi, cuối đời trở lại nhà.  *Cách 1 hay hơn vì: tạo thế đối trong câu, tạo hình ảnh tương phản, gây ấn tượng mạnh,làm cho lời nói sinh động hơn.*  ? *Vậy cặp từ trái nghĩa ở hai bài thơ trên có tác dụng nhấn mạnh điều gì ?*  Bài thơ 2: Với hai cặp từ trái nghĩa làm nổi bật hình ảnh đối lập: trẻ ra đi – già trở lại.  => khái quát một cách ngắn gọn quãng đời xa quê làm quan, đồng thời làm nổi bật sự thay đổi về tuổi tác , về vóc dáng ( ra đi khi còn rất trẻ - mái tóc vẫn còn xanh , nay trở về đã trở thành một ông già tám mươi - râu thưa tóc bạc).  *GV: Bài thơ 1: Cặp từ trái nghĩa: Ngẩng và cúi tạo sự tương phản của 2 hành động: ngẩng đầu nhìn trăng sáng và cúi đầu nhớ cố hương*  *-> Nhà thơ ngẩng đầu nhìn thấy vầng trăng sáng nơi đất khách quê người, lại gợi nhớ về vầng trăng trên đỉnh... nơi quê nhà, liền cúi đầu nhớ cố hương .*  *=>Vậy cặp từ trái nghĩa : đã diễn tả hai hành động tương phản diễn ra trong khoảng khắc để làm nổi bật tình cảm của nhà thơ đối với quê hương thật sâu nặng và luôn thường trực trong tâm hồn.*  ***GV: Những cặp từ trái nghĩa được sử dụng trong thể đối , tạo hình tượng cho tác phẩm , gây ấn tượng liên tưởng ngược chiều về tâm trạng , về sự việc trong văn bản . Tạo nhạc điệu cân đối cho lời thơ***  ***? Tìm một số thành ngữ có sử dụng từ trái nghĩa ? Tác dụng ?***  - Chân cứng đá mềm : Chỉ sự deo dai .  ... Trông cho chân cứng đá mềm  Trời yên bể lặng mới yên tấm lòng .  - Vô thưởng vô phạt : Trung bình , không nhấn mạnh điều gì.  Nó nói một câu vô thưởng vô phạt.  - Chân ướt chân ráo : Chỉ sự mới mẻ , mới làm quen với môi trường công việc mới .  Nó mới chân ướt chân ráo về đây.  **GV: Như vậy ta thấy, nếu ta khéo léo sử dụng các từ trái nghĩa thì lời ăn tiếng nói sẽ sinh động hơn , gây ấn tượng với người đọc ( nghe) hơn .**  *? Qua phân tích ngữ liệu và các VD , em thấy sử dụng từ trái nghĩa có tác dụng gì ?*  HS trả lời .  HS đọc ghi nhớ/129  **GV nhắc nhở HS vận dụng vào viết bài TLV**  **GV: Ngoài ra , người ta còn dùng từ trái nghĩa để giải nghĩa từ .VD: Tự do là không bị ràng buộc( lớp 6) , hay là dùng làm phương tiện rất thú vị để chơi chữ trong văn thơ ( sẽ học ở bài chơi chữ )**  **Hoạt động 2(14’)- Luyện tập**  GV: Các bài 1, 2 đã làm  ? *Điền các từ trái nghĩa thích hợp vào các thành ngữ ? đặt câu?* (Bài tập 3) ( làm miệng )  GV yêu cầu Hs làm  Đặt câu : với Buổi đực buổi cái  Nó đi học buổi đực buổi cái , nên chất lượng học tập sẽ kém .   |  |  | | --- | --- | | Chân cứng đá mềm  Có đi có lại  Gần nhà xa ngõ  Mắt nhắm mắt mở  Chạy sấp chạy ngửa | Vô thưởng vô phạt  Bên trọng bên khinh  Buổi đực buổi cái  Bước thấp bước cao  Chân ướt chân ráo |   => Tạo thể đối trong câu và có tác dụng nhấn mạnh ý cần diễn đạt, làm cho lời nói thêm sinh động.  - ***Đặt câu : Nó đi học buổi đực buổi cái, nên chất lượng học tập sẽ kém .***  ? *Viết một đoạn văn ngắn về t/cảm quê hương có sử dụng từ trái nghĩa?*  *? Nêu yêu cầu khi viết một đoạn văn ?*  *Hình thức , nội dung*  *GV yêu cầu HS lên bảng viết*  + Văn biểu cảm.  + Hình thức đoạn văn( 5- 7 câu ), có những từ trái nghĩa.  - Cách thức viết : Biểu cảm gián tiếp ( Miêu tả phong cảnh, hay kể kỉ niệm gắn bó với quê hương ) hoăc bộc lộ trực tiếp tình cảm của mình đối với quê hương .  Đoạn văn mẫu   Lâu lắm rồi tôi mới có dịp trở về quê . Vẫn dòng sông xưa bên lở bên bồi , vẫn cây cầu lúc mưa lúc nắng đưa chúng tôi đến trường mà sao giờ đây bỗng xa lạ quá . Chẳng còn những ngày cùng bạn bè đuổi nhau trên cây cầu xưa cũ. Giờ đây , trước mất tôi là một cây cầu lớn tấp nập xe cộ qua lại đã thay thế cho cây cầu nhỏ xưa kia. Quê hương tôi thực sự đã đổi thay rồi . Chỉ có những kí ức trong tôi thì vẫn vẹn nguyên . Tôi có cảm giác mình đã mất đi một thứ gì quí giá lám mà không thể tìm lại được. | **I. Thế nào là từ trái nghĩa?**  ***1. Khảo sát ngữ liệu:***  - Các cặp từ :  +Ngẩng>< cúi  + Trẻ >< già  +Đi >< trở lại .  => Những từ có nghĩa trái ngược nhau dựa trên một cơ sở, một tiêu chí nhất định.  \*. Từ trái nghĩa với từ ”già”  Già>< non ( rau)  Già>< non( cau)  ->Từ ”già” là từ nhiều nghĩa , thuộc nhiều cặp từ trái nghĩa khác nhau.  2. Ghi nhớ 1SGK/128  **II. Sử dụng từ trái nghĩa**  **1. Khảo sát ngữ liệu**:  SGK/128  - Tạo thể đối trong câu,  - Tạo sự tương phản, gây ấn tượng mạnh,  - Lời nói sinh động hơn.  **2.Ghi nhớ2** : SGK/129  **III. Luyện tập**  **Bài 3/ 39**  **Bài tập 4**: Viết đoạn văn về tình cảm quê hương, có sử dụng từ trái nghĩa. |

***4.4. Củng cố (2’) ( Trò chơi)***

***GV cho HS chơi trò chơi đoán tranh tìm từ trái nghĩa***

*? Thế nào là từ trái nghĩa ? Sử dụng từ trái nghĩa có tác dụng như thế nào?*

*GV chiếu : Lưu ý : Khi sử dụng các cặp từ trái nghĩa :*

*Ta phải chọn từ trái nghĩa cho phù hợp với ngữ cảnh của câu văn. VD: Đối lập với từ” Sống “ ta có chết , toi mạng , qua đời, từ trần, hi sinh . Ta nên chọn từ cho phù hợp .*

*Chiếu sơ đồ tư duy.*

***4.5. Hướng dẫn về nhà :(3’)***

- Học, nắm chắc bài. Hoàn thiện bài tập và vở

Chuẩn bị bài : Từ đồng âm

Đọc ngữ liệu mục I,II và trả lời các câu hỏi SGK/135-136

Giờ sau soạn "Luyện nói văn biểu cảm sự vật và con người'. Làm đề: "Cảm nghĩ về thầy cô giáo...

+ Tìm hiểu đề

+ Tìm ý, lập dàn ý.

+ Luyện nói theo dàn ý

**5. Rút kinh nghiệm:**

Nội dung …………………………………………………………………………..

Phương pháp …………………………………………………………………..

Phương tiện …………………………………………………………………..

Thời gian

7C……………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………